TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ R** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2022/QĐST-HNGĐ	*R, ngày 30 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 và Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 13/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2022 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung", gồm những người tham gia tố tụng sau Đ:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Nguyễn Phúc Đ, sinh năm: 1980; Nơi cư trú: Tổ dân phố PH, phường CP, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa.

2. Bà Trần Thị Kim T, sinh năm: 1979; Nơi cư trú: Tổ dân phố PH, phường CP, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Ông Nguyễn Phúc Đ và bà Trần Thị Kim T thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về các vấn đề phải giải quyết trong việc yêu cầu gồm: Tài sản chung, con chung và lệ phí dân sự sơ thẩm.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Phúc Đ và bà Trần Thị Kim T thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Ông Nguyễn Phúc Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung Nguyễn Thị Mỹ D, sinh ngày: 08/3/2005 và Nguyễn Phú Q, sinh ngày: 28/9/2016.

Con chung Nguyễn Thị Mỹ U, sinh ngày: 12/7/1999 đã đủ 18 tuổi nên ông Nguyễn Phúc Đ và bà Trần Thị Kim T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Trần Thị Kim T không cấp dưỡng nuôi con.

* Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp chăm sóc nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Phúc Đ và bà Trần Thị Kim T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Phúc Đ và bà Trần Thị Kim T mỗi người phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm về "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung" nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0006956 ngày 26/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. Như vậy, ông Nguyễn Phúc Đ và bà Trần Thị Kim T đã nộp đủ lệ phí dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND t.p R;
- CCTHADS t.p R;
- UBND phường CP, tp. R, tỉnh Khánh Hòa (Số 65, quyển số 01 ngày 23/7/2001);
- Các đương sự;
- Lưu án văn.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hồng Công